

Số: 806/QĐ-ĐHHD

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định phối hợp trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ giữa Trường Đại học Hồng Đức và các đối tác

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018;

– Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 3320/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức nhiệm kỳ 2019-2024;

Căn cứ Quyết số 03/QĐ-HĐT ngày 24/6/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hồng Đức;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định phối hợp trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ giữa Trường Đại học Hồng Đức và các đối tác”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ, Trưởng các đơn vị, cá nhân trong toàn trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng và các PHT;
- Như Điều 3 (Để thực hiện);
- Lưu: VT, QLKH&CN



QUY ĐỊNH

Về việc phối hợp trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ giữa Trường Đại học Hồng Đức và các đối tác
(Ban hành kèm theo Quyết định số 806/QĐ-ĐHHĐ
ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về việc phối hợp trong hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) và phát triển công nghệ giữa Trường Đại học Hồng Đức và các đối tác (Cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, cơ quan, doanh nghiệp...), bao gồm: Mục tiêu, nguyên tắc, nội dung, hình thức phối hợp; trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và đối tác khi thực hiện phối hợp.

2. Văn bản này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân, các đối tác tham gia thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) với Trường Đại học Hồng Đức.

Điều 2. Mục tiêu phối hợp

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động NCKH và phát triển công nghệ; tăng khả năng ứng dụng và chuyển giao kết quả NCKH và phát triển công nghệ của Nhà trường và các đối tác.

2. Tạo sự gắn kết chặt chẽ, lâu dài giữa Nhà trường và các đối tác trong hoạt động NCKH và phát triển công nghệ, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước.

3. Nâng cao năng lực NCKH và chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên Nhà trường và đối tác.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Trên cơ sở phối hợp và cùng chịu trách nhiệm của mỗi đơn vị đối với hoạt động chung nhằm hoàn thành và nâng cao chất lượng NCKH và phát triển công nghệ, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước.

2. Sử dụng hiệu quả tiềm lực KH&CN, đa dạng các nguồn vốn của Trường và đối tác trong việc phối hợp NCKH và phát triển công nghệ, phục vụ sản xuất và đời sống.

3. Trên cơ sở đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đồng thời đảm bảo sự bình đẳng và lợi ích giữa hai đơn vị, Hiệu trưởng Nhà trường và đối tác ký kết hợp đồng phối hợp NCKH và phát triển công nghệ trên một số nội dung liên quan nhằm thực hiện mục tiêu đề ra.

Chương 2

NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC PHỐI HỢP

Điều 4. Phối hợp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

1. Nội dung phối hợp giữa Trường Đại học Hồng Đức và các đối tác

a) Phối hợp đề xuất các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ; phối hợp trong quá trình tuyển chọn cán bộ chủ trì chương trình và nhiệm vụ KH&CN, phối hợp lựa chọn cán bộ làm chủ nhiệm các đề tài nhánh, phối hợp cùng tham gia tuyển chọn các nhiệm vụ KH&CN theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ.

b) Phối hợp cùng triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

c) Phối hợp nghiên cứu và phát triển các sản phẩm KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương và đất nước.

d) Phối hợp đào tạo, tư vấn, chuyển giao ứng dụng kết quả nghiên cứu của Trường và các đối tác vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

đ) Phối hợp trong hợp tác quốc tế về hoạt động KH&CN.

2. Hình thức phối hợp

a) Trường Đại học Hồng Đức thông báo kế hoạch KH&CN dài hạn và hàng năm để các đối tác chủ động tham gia phối hợp và ngược lại.

b) Trường Đại học Hồng Đức và các đối tác cùng tham gia hội đồng tư vấn, hội đồng thẩm định thuyết minh, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh, cấp cơ sở của Trường và của các đối tác.

c) Trường Đại học Hồng Đức và các đối tác phối hợp tổ chức các hội thảo khoa học, công bố các kết quả NCKH, các tiến bộ khoa học và chuyển giao công nghệ.

Điều 5. Phối hợp sử dụng cơ sở vật chất và thông tin phục vụ NCKH và phát triển công nghệ

1. Nội dung phối hợp

a) Trường Đại học Hồng Đức và các đối tác có kế hoạch phối hợp sử dụng hiệu quả các trang thiết bị phòng thí nghiệm cho NCKH, thực hiện bảo dưỡng trang thiết bị của mỗi đơn vị theo đúng quy định của pháp luật.

b) Trường Đại học Hồng Đức và các đối tác phối hợp sử dụng thông tin KH&CN để phục vụ NCKH và phát triển công nghệ theo quy định hiện hành.

c) Các đối tác cung cấp kết quả nghiên cứu, thông tin, cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực phù hợp để Nhà trường đưa vào giảng dạy, giới thiệu cho sinh viên, học viên học tập.

d) Trường Đại học Hồng Đức và các đối tác có quyền sử dụng chung kết quả NCKH khi tham gia phối hợp theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ.

2. Hình thức phối hợp

a) Xây dựng kế hoạch hợp tác dài hạn cho các phòng thí nghiệm, xưởng thực tập, trung tâm KH&CN của Trường và các đối tác.

b) Ký kết các chương trình hợp tác, hợp đồng phối hợp và văn bản thỏa thuận.

c) Xây dựng quy chế khai thác và sử dụng các thiết bị phục vụ NCKH.

Chương 3

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHI THỰC HIỆN PHỐI HỢP

Điều 6. Trách nhiệm của Trường Đại học Hồng Đức

1. Xây dựng quy chế làm việc của cán bộ, giảng viên; Quy định trách nhiệm, quyền lợi phù hợp với quy định của Nhà nước và thực tế của Trường cho cán bộ, giảng viên khi tham gia hoạt động NCKH và phát triển công nghệ.

2. Ban hành quy định sử dụng các cơ sở vật chất, trang thiết bị và thông tin phục vụ NCKH đảm bảo đáp ứng yêu cầu của việc phối hợp NCKH giữa Trường và các đối tác.

3. Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích đơn vị, cán bộ, giảng viên của Trường tìm kiếm các đối tác để phối hợp NCKH và phát triển công nghệ.

4. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong Trường Đại học Hồng Đức
 - Chủ động tìm kiếm đối tác trong hoạt động NCKH và phát triển công nghệ.
 - Đối với nội dung phối hợp cấp đơn vị (hoặc do đơn vị đầu mối) thì phải báo cáo Nhà trường bằng văn bản (Văn bản đề nghị phối hợp, chương trình phối hợp, dự kiến các nội dung phối hợp chính...) và phải được sự đồng ý của Nhà trường; báo cáo định kỳ trong quá trình phối hợp và báo cáo kết quả phối hợp sau khi kết thúc chương trình phối hợp về Nhà trường (qua phòng Quản lý KH&CN). Nếu có các nội dung phối hợp mà đơn vị, cá nhân không báo cáo đầy đủ, kịp thời với Nhà trường thì phải chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng.

Điều 7. Yêu cầu và trách nhiệm của các đối tác

1. Các đối tác khi tham gia phối hợp NCKH và phát triển công nghệ với Nhà trường, cần phải có hồ sơ về chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực và kết quả hoạt động của đơn vị.
2. Xây dựng quy chế để các cán bộ, giảng viên, học viên, sinh viên của Nhà trường tham gia NCKH tại cơ quan, đơn vị; Quy định trách nhiệm, quyền lợi phù hợp với quy định của Nhà nước và thực tế của cơ quan, đơn vị cho cán bộ nghiên cứu của đơn vị khi tham gia hoạt động NCKH và phát triển công nghệ.
3. Ban hành quy định sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị và thông tin phục vụ NCKH đảm bảo đáp ứng yêu cầu của việc phối hợp NCKH giữa cơ quan, đơn vị và Nhà trường.

Điều 8. Hỗ trợ sinh viên

Các sinh viên tham gia hoạt động NCKH với các đối tác được hỗ trợ:

1. Ưu tiên tuyển chọn vào làm cán bộ hợp đồng, viên chức của các đối tác.
2. Được hỗ trợ (kinh phí, cung cấp số liệu, tài liệu...) trong quá trình học tập nghiên cứu.
3. Được công nhận các đóng góp vào kết quả nghiên cứu của đối tác.

Điều 9. Kinh phí thực hiện hoạt động phối hợp

1. Kinh phí thực hiện các hoạt động phối hợp bao gồm các nguồn: Ngân sách Nhà nước, kinh phí tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; thực hiện hợp đồng NCKH và phát triển công nghệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

2. Kinh phí đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong Trường Đại học Hồng Đức tuân thủ các quy định của Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Chương 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Thành lập Ban phối hợp ở Trường và đối tác

1. Thành lập Ban phối hợp

a) Trưởng ban: Hiệu trưởng (đối với ban của Trường); Lãnh đạo đối tác (đối với ban của đối tác).

b) Phó trưởng ban: Phó Hiệu trưởng hoặc lãnh đạo đối tác phụ trách NCKH.

c) Ủy viên: Lãnh đạo các đơn vị liên quan của Trường và đối tác.

d) Ban thư ký giúp việc.

2. Nhiệm vụ Ban phối hợp

a) Xây dựng quy chế làm việc để áp dụng trong đơn vị.

b) Xây dựng kế hoạch triển khai phối hợp và thực hiện ở đơn vị.

c) Kiến nghị những vấn đề cần giải quyết để thực hiện phối hợp, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả NCKH.

d) Báo cáo định kỳ, kết quả công tác phối hợp.

Điều 11. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phối hợp NCKH và phát triển công nghệ tại Trường và các đối tác

1. Trên cơ sở các quy định của Quy chế này, hằng năm vào mỗi đầu năm học, Lãnh đạo Trường và đối tác có kế hoạch cụ thể chi tiết thời gian hợp đồng phối hợp để thực hiện tốt kế hoạch phối hợp.

2. Hằng năm tổ chức triển khai, định kỳ kiểm tra và đánh giá việc thực hiện các nội dung phối hợp giữa Nhà trường và đối tác.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc chưa hợp lý, các đơn vị kịp thời báo cáo Hiệu trưởng (qua phòng Quản lý KH&CN), để được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Hoàng Nam